

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH
Số: 1994 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Trà Vinh, ngày 21 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch bình ổn thị trường
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016 - 2020

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH TRÀ VINH	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày: 22/9/2016
	Chuyên:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2016 - 2020;
Xét Tờ trình số 63/TTr-SCT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Giám đốc Sở Công Thương về việc ban hành Kế hoạch bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016 - 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Giao Sở Công Thương là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Công Thương; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tin và Truyền thông; Giao thông vận tải; Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý Khu kinh tế; Công an tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Trà Vinh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐ VP.UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH. *2 bản*



Nguyễn Trung Hoàng

KẾ HOẠCH

Bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1994/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2016-2020; nhằm đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu, mặt hàng sữa, mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng, mặt hàng phục vụ mùa khai giảng nhằm góp phần hạn chế tăng giá, kiềm chế lạm phát, thúc đẩy phát triển sản xuất - kinh doanh, kích cầu tiêu dùng, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Kế hoạch bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm, mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (Gas), mặt hàng sữa và mặt hàng phục vụ mùa khai giảng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 (sau đây gọi là Kế hoạch) gắn với thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; góp phần cân đối cung cầu hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân, nhất là các mặt hàng thiết yếu, từ đó góp phần hạn chế tăng giá, kiềm chế lạm phát, kích cầu tiêu dùng, bảo đảm an sinh xã hội, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tín dụng đẩy mạnh cho vay với lãi suất ưu đãi, duy trì tăng trưởng tín dụng.

2. Yêu cầu:

- Hàng hóa phục vụ trong Kế hoạch phải đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, có khả năng cân đối cung cầu, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cho người dân trên địa bàn tỉnh kể cả trong trường hợp xảy ra biến động thị trường.

- Thúc đẩy phát triển hệ thống phân phối, đa dạng hóa mô hình mạng lưới điểm bán hàng nhằm đảm bảo hàng hóa bình ổn thị trường được phân phối đến người tiêu dùng một cách thuận lợi, nhanh chóng; ưu tiên phát triển điểm bán tại các huyện, Khu kinh tế, các chợ truyền thống, bếp ăn tập thể, khu lưu trú công nhân trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực các Hợp tác xã nông nghiệp sản xuất sản phẩm cung ứng phù hợp với nhu cầu thị trường; kết nối các Hợp tác xã với hệ thống thương

mai, các khách hàng có nhu cầu nhằm giải quyết đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp và cung ứng hàng hóa ngày càng dồi dào cho thị trường.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Các nhóm hàng và lượng hàng tham gia Chương trình:

1.1. Nhóm hàng:

- Nhóm hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu: lương thực (gạo, mì gói, bún khô); đường (RE và RS); dầu ăn; thịt gia súc, thịt gia cầm; trứng gia cầm; thực phẩm chế biến; rau củ quả và thủy hải sản (chế biến và tươi sống). Trong nhóm hàng lương thực, thực phẩm có bổ sung các mặt hàng như nước tương, gia vị, cháo dinh dưỡng, miến, phở khô, thủy hải sản khô...

- Nhóm chất đốt: Khí dầu mỏ hóa lỏng (Gas).

- Mặt hàng sữa: Thực hiện đối với tất cả sản phẩm sữa nước và sữa bột.

- Mặt hàng phục vụ mùa khai giảng có 05 nhóm hàng: Sách giáo khoa; tập, cặp - ba lô - túi xách; đồng phục học sinh; giày dép học sinh.

1.2. Lượng hàng:

Từ tình hình thực tế cung cầu thị trường và số lượng hàng hóa dự trữ tham gia bình ổn thị trường qua các năm. Giai đoạn 2016 - 2020, tính bình quân cho 01 tháng, lượng hàng hóa tham gia bình ổn thị trường, gồm:

- Số lượng hàng của từng nhóm hàng tham gia bình ổn thị trường trong những tháng bình thường (từ tháng 3 - tháng 9 hàng năm):

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng
I	Nhóm hàng lương thực, thực phẩm		
01	Gạo thường, thơm nội địa	Tấn/tháng	320
02	Mì gói	Thùng/tháng	120.000
03	Đường RE, RS	Tấn/tháng	25
04	Dầu ăn các loại	Tấn/tháng	130
04	Thịt heo	Tấn/tháng	98
05	Thịt gia cầm	Tấn/tháng	28
06	Trứng gia cầm	1.000/tháng	80
07	Thực phẩm chế biến	Tấn/tháng	08
08	Rau củ quả	Tấn/tháng	120

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng
09	Thủy hải sản	Tấn/tháng	250
II	Mặt hàng sữa		
	Sữa các loại	Lon, bịch	120.000
III	Nhóm chất đốt		
	Khí dầu mỏ hóa lỏng (Gas)	Tấn/tháng	650

- Số lượng hàng của từng nhóm hàng tham gia bình ổn thị trường trong dịp Lễ, Tết (từ tháng 10 năm trước - tháng 02 năm sau). Dự kiến tăng bình quân từ 15-20% so với tháng bình thường:

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng
I	Nhóm hàng lương thực phẩm, thực phẩm		
01	Gạo thường, thơm nội địa	Tấn/tháng	384
02	Mì gói	Thùng/tháng	138.000
03	Đường RE, RS	Tấn/tháng	29
04	Dầu ăn các loại	Tấn/tháng	150
04	Thịt heo	Tấn/tháng	113
05	Thịt gia cầm	Tấn/tháng	32
06	Trứng gia cầm	1.000/tháng	92
07	Thực phẩm chế biến	Tấn/tháng	09
08	Rau củ quả	Tấn/tháng	138
09	Thủy hải sản	Tấn/tháng	287
II	Mặt hàng sữa		
	Sữa các loại	Lon, bịch	138.000
III	Nhóm chất đốt		
	Khí dầu mỏ hóa lỏng (Gas)	Tấn/tháng	747

- Số lượng mặt hàng thuộc nhóm hàng phục vụ mùa khai giảng (từ tháng 8 của năm trước đến tháng 5 của năm sau), chiếm từ 30% đến 35% nhu cầu tiêu dùng của học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- + Sách giáo khoa: 2.200.000 quyển.
- + Tập học sinh: 12.000.000 quyển.
- + Cặp - balô - túi xách: 750.000 cái.
- + Đồng phục học sinh: 280.000 bộ.
- + Giày dép học sinh: 90.000 đôi.

2. Đối tượng và điều kiện tham gia:

2.1. Đối tượng tham gia:

- Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế được thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; các Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã (gọi tắt là Doanh nghiệp), có trụ sở hoạt động tại tỉnh Trà Vinh;

- Các Ngân hàng thương mại tham gia Kế hoạch này, phải đăng ký hạn mức tín dụng và mức lãi suất phù hợp, có cam kết giải ngân kịp thời theo tiến độ của các doanh nghiệp vay vốn sản xuất kinh doanh, dự trữ hàng hóa cung ứng thị trường, đầu tư mở rộng, phát triển sản xuất kinh doanh.

2.2. Điều kiện tham gia:

a. Đối với doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh:

- Có chức năng sản xuất, kinh doanh phù hợp với các nhóm hàng trong Kế hoạch; có uy tín, năng lực sản xuất, kinh nghiệm kinh doanh các mặt hàng trong Kế hoạch; có nguồn hàng cung ứng cho thị trường với số lượng lớn, ổn định và xuyên suốt trong thời gian thực hiện Kế hoạch.

- Có trụ sở chính, Văn phòng, Chi nhánh hoạt động trên địa bàn tỉnh; phương tiện vận chuyển hàng hóa phục vụ phân phối và bán hàng lưu động theo yêu cầu của Kế hoạch.

- Cam kết cung ứng hàng hóa tham gia Kế hoạch đúng chủng loại, đủ số lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm, niêm yết và bán đúng giá đăng ký.

- Có điểm bán hàng cố định; thực hiện đăng ký danh sách, địa chỉ các điểm bán hàng bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên xét chọn những doanh nghiệp đã tham gia và thực hiện tốt các quy định của Kế hoạch bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh trong những năm qua.

- Có kế hoạch sản xuất, kinh doanh tạo nguồn hàng khả thi; có năng lực tài chính lành mạnh; không có nợ xấu, nợ quá hạn (thể hiện qua báo cáo tài chính hoặc báo cáo kiểm toán trong 02 năm gần nhất).

b. Đối với các Ngân hàng thương mại:

- Các Ngân hàng thương mại tham gia Kế hoạch phải tự nguyện đăng ký hạn mức tín dụng, mức lãi suất cho vay.

- Xây dựng phương án cho vay, quy trình thẩm định cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi, giải quyết nhanh chóng thủ tục vay vốn đảm bảo giải ngân kịp thời cho doanh nghiệp.

- Thực hiện các chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp tham gia Kế hoạch.

3. Quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp tham gia:

3.1. Quyền lợi:

- Doanh nghiệp được hỗ trợ vay vốn thông qua Ngân hàng thương mại tham gia Kế hoạch với mức lãi suất ưu đãi nhằm thực hiện đầu tư chăn nuôi, sản xuất và thực hiện tạo nguồn hàng, dự trữ hàng hóa, đảm bảo cung ứng ra thị trường đầy đủ, xuyên suốt thời gian thực hiện hạn mức vay tương ứng lượng hàng hóa được giao theo kế hoạch.

- Hỗ trợ doanh nghiệp công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm đối với những sản phẩm và điểm bán lẻ tham gia bình ổn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng thị trường nội địa.

- Được ưu tiên tham gia các phiên chợ hàng Việt trên địa bàn tỉnh do Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức.

3.2. Nghĩa vụ:

- Thực hiện đăng ký chủng loại, số lượng, chất lượng sản phẩm tham gia Kế hoạch.

- Tổ chức sản xuất, kinh doanh theo đúng kế hoạch tạo nguồn hàng và cung ứng hàng hóa đủ số lượng đăng ký được phê duyệt, hàng hóa tham gia Kế hoạch đảm bảo đạt chất lượng, an toàn thực phẩm và bán đúng giá đăng ký.

- Tích cực phát triển hệ thống phân phối và tăng số điểm bán hàng bình ổn thị trường; chú trọng phát triển điểm bán tại các huyện, chợ truyền thống, Khu kinh tế, khu lưu trú công nhân, Trường học, Bệnh viện, bếp ăn tập thể ...

- Thông tin công khai, rộng rãi địa chỉ các điểm bán; treo băng-rôn, bảng hiệu, niêm yết bảng giá, ... theo đúng quy cách hướng dẫn của Sở Công Thương; trưng bày hàng hóa tại các vị trí thuận tiện, riêng biệt để người tiêu dùng dễ nhìn, dễ nhận biết và mua sắm.

- Sử dụng vốn vay đúng mục đích, hoàn trả vốn vay và lãi vay đúng quy định theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng thương mại tham gia Kế hoạch. Trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng vốn vay không đúng mục đích, không thực hiện đúng cam kết về cung ứng lượng hàng theo kế hoạch; doanh nghiệp phải hoàn trả toàn bộ phần vốn vay và chịu phạt lãi suất theo quy định pháp luật hiện hành.

- Trong thời gian tham gia Kế hoạch, trường hợp có sự thay đổi về vốn điều lệ, doanh nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho Sở Tài chính, Sở Công

Thương và tổ chức tín dụng thực hiện cho vay trước 30 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ xin thay đổi.

- Thực hiện đúng các cam kết và các quy định của Kế hoạch này.

4. Cơ chế thực hiện:

4.1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2016-2020.

4.2. Nguồn vốn:

- Doanh nghiệp có nhu cầu vay vốn, thực hiện đăng ký và vay vốn tại các Ngân hàng thương mại cụ thể, hạn mức và lãi suất ưu đãi cho các doanh nghiệp tham gia bình ổn sẽ do Ngân hàng và doanh nghiệp thỏa thuận trong hợp đồng vay vốn.

- Các Doanh nghiệp vay vốn và giải ngân theo hướng dẫn cụ thể về quy trình thủ tục của các Ngân hàng.

4.3. Giá bán bình ổn thị trường:

- Giá bán bình ổn thị trường do Doanh nghiệp xây dựng và đăng ký với Sở Tài chính theo nguyên tắc xác định đầy đủ, chính xác cơ cấu tính giá theo các yếu tố hình thành giá và phải thấp hơn giá thị trường của sản phẩm cùng quy cách, chủng loại, chất lượng và cùng thời điểm ít nhất 5%. Trường hợp thị trường biến động tăng hoặc giảm đối với giá nguyên vật liệu, chi phí đầu vào làm ảnh hưởng đến cơ cấu giá thành sản xuất, doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh giá bán bình ổn thị trường như sau:

+ Trường hợp giá nguyên vật liệu, chi phí đầu vào biến động tăng từ 5% trở lên so với thời điểm doanh nghiệp đăng ký giá bán bình ổn thì các doanh nghiệp được điều chỉnh tăng giá bán và lập biểu mẫu đăng ký giá nộp Sở Tài chính. Doanh nghiệp được điều chỉnh giá bán sau khi Sở Tài chính thẩm định, chấp thuận bằng văn bản.

+ Trường hợp giá thị trường biến động giảm giá từ 5% trở lên (nghĩa là giá bán bình ổn thị trường tại thời điểm này bằng với giá thị trường) thì các doanh nghiệp phải đăng ký điều chỉnh giảm giá bán tương ứng và gửi thông báo về Sở Tài chính, Sở Công Thương.

- Giá thị trường là giá do Cục Thống kê công bố tại thời điểm đơn vị thực hiện đăng ký giá.

- Doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chuẩn bị nguồn hàng dự trữ ổn định để cung ứng góp phần cùng cơ quan quản lý nhà nước ổn định thị trường, đảm bảo an sinh xã hội cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành thực hiện Kế hoạch, thường xuyên theo dõi diễn biến thị trường, cung cầu hàng hóa, xác định các mặt hàng thiết yếu và chọn danh mục hàng hóa đưa vào Kế hoạch; xây dựng tiêu chí lựa chọn các đơn

vị tham gia Kế hoạch; công khai thông tin đăng ký tham gia Kế hoạch đến mọi đối tượng doanh nghiệp và vận động tham gia; tiếp nhận, hướng dẫn thủ tục và tổ chức xét chọn các đơn vị đủ điều kiện để tham gia Kế hoạch.

- Phối hợp các sở, ngành tỉnh, xác định lượng hàng giao bình ổn thị trường, kiểm tra lượng hàng bán ra của doanh nghiệp theo kế hoạch đã giao; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết của doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp Sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị nguồn hàng, cung ứng hàng hóa phục vụ bình ổn thị trường, xử lý vi phạm (nếu có).

- Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông, cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin về Kế hoạch bình ổn thị trường và tình hình cung cầu hàng hóa đến tất cả người dân trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính theo dõi, đánh giá và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Kế hoạch bình ổn thị trường.

- Kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc (nếu có) của các đơn vị tham gia Kế hoạch bình ổn thị trường, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp giải quyết và xử lý những trường hợp vi phạm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch bình ổn thị trường của các doanh nghiệp hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Hàng năm phải có báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để triển khai thực hiện Kế hoạch bình ổn thị trường cho năm tiếp theo.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường:

+ Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi, vi phạm pháp luật như: đầu cơ, găm hàng, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không hóa đơn, chứng từ, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không nhãn mác, gian lận thương mại.

+ Phối hợp với sở, ngành chức năng kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định pháp luật về giá liên quan đến Kế hoạch.

2. Sở Tài chính:

- Hướng dẫn và tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá đối với những mặt hàng quy định phải đăng ký giá của doanh nghiệp tham gia Kế hoạch.

- Phối hợp các Sở, ngành liên quan kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết của các đơn vị tham gia Kế hoạch bình ổn.

- Phối hợp các Sở, ngành đề xuất nguồn vốn đối ứng thực hiện cho vay bình ổn thị trường.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến giá cả thị trường của các mặt hàng tham gia bình ổn thị trường theo đúng quy định; tổ chức kiểm tra trong các

trường hợp biến động giá (nếu có); tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển đàn giống gia súc, gia cầm đạt chuẩn và phát triển chăn nuôi tạo nguồn thực phẩm an toàn tham gia bình ổn thị trường.

- Giới thiệu các doanh nghiệp, đơn vị, Hợp tác xã chăn nuôi, sản xuất sản phẩm nông nghiệp sạch, có nguồn hàng ổn định, tham gia hoặc cung ứng các sản phẩm nông nghiệp sạch vào thực hiện bình ổn thị trường.

- Định hướng tạo điều kiện liên kết giữa các doanh nghiệp tham gia Kế hoạch bình ổn thị trường trong việc đầu tư phát triển chăn nuôi tạo nguồn thực phẩm (con giống, thức ăn, chăn nuôi, giết mổ, chế biến...).

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp và chỉ đạo định hướng thông tin với các cơ quan truyền thông, báo, đài và cơ quan chức năng để đưa tin, phát sóng về các nội dung liên quan đến Kế hoạch bình ổn thị trường; đồng thời, kiểm tra, xử lý việc đưa thông tin không chính xác, sai lệch, làm ảnh hưởng đến Kế hoạch.

- Chỉ đạo các cơ quan Báo chí phổ biến Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020 trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cập nhật, tổng hợp và đưa tin về Kế hoạch bình ổn thị trường, quảng bá sản phẩm, thương hiệu của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử.

5. Sở Giao thông vận tải:

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện thủ tục và cấp giấy phép lưu thông vào giờ cao điểm cho doanh nghiệp tham gia Kế hoạch đối với phương tiện vận tải của các đơn vị để được lưu thông vận chuyển, phân phối hàng hoá đến các siêu thị, mạng lưới bán lẻ theo đề xuất của Sở Công Thương.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch bình ổn thị trường tỉnh đang thực hiện đến Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố và các Trường học trên địa bàn tỉnh để phụ huynh, học sinh, sinh viên biết và tham gia mua sắm.

Phối hợp với Sở Công Thương giới thiệu doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh có uy tín trong lĩnh vực đồ dùng, dụng cụ học tập tham gia Kế hoạch.

Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp tham gia Kế hoạch bình ổn thị trường xây dựng kế hoạch bán hàng lưu động nhằm phân phối hàng hóa trong Kế hoạch đến các trường học trên địa bàn tỉnh phục vụ học sinh, sinh viên, ưu tiên phân phối các huyện vùng sâu, vùng xa.

7. Công an tỉnh:

Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và Công an huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với lực lượng quản lý thị trường kiểm tra, kiểm soát thị trường thường xuyên; áp dụng các biện pháp nghiệp vụ xác minh, điều tra và xử lý nghiêm đối với các hành vi tung tin đồn thất thiệt, gây hoang mang trong nhân dân; tham gia kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện Kế hoạch bình ổn thị trường.

8. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Trà Vinh:

- Triển khai Kế hoạch và chỉ đạo các ngân hàng thương mại tích cực tiếp cận doanh nghiệp, chủ động cân đối nguồn vốn, xem xét cho vay kịp thời các nhu cầu vốn của doanh nghiệp tham gia Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các ngân hàng thương mại tham gia Kế hoạch thực hiện việc cho vay theo quy định pháp luật và quy định của từng hệ thống các ngân hàng thương mại, theo nội dung ký kết khi tham gia Kế hoạch và các quy định khác có liên quan.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại tham gia Kế hoạch thực hiện việc giải ngân vốn vay cho doanh nghiệp bình ổn thị trường, đảm bảo việc giải ngân được thực hiện nhanh chóng, thuận lợi, đúng quy trình, quy định hướng dẫn theo từng hệ thống ngân hàng thương mại.

9. Ban Quản lý Khu Kinh tế:

- Phối hợp với Sở Công Thương và các doanh nghiệp tham gia Kế hoạch đưa sản phẩm vào các Khu, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh phục vụ công nhân, người lao động.

- Sắp xếp, bố trí các địa điểm và tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp bình ổn thị trường thực hiện đầu tư phát triển hệ thống phân phối bán hàng bình ổn thị trường tại các Khu, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền về danh sách điểm bán hàng bình ổn thị trường của doanh nghiệp tham gia Chương trình để người dân trên địa bàn biết và tham gia mua sắm.

- Rà soát, bố trí mặt bằng để thực hiện Kế hoạch bình ổn thị trường; giới thiệu các doanh nghiệp tham gia Chương trình phát triển cửa hàng, siêu thị bán hàng bình ổn.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định tại các điểm bán hàng bình ổn thị trường trên địa bàn, thực hiện công tác quản lý giá, kiểm tra, kiểm soát việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố. Chủ động thông tin, phối hợp xử lý kịp thời diễn biến về tình hình cung cầu hàng hóa, các trường hợp biến động giá trên địa bàn (nếu có).

- Tổng hợp, báo cáo diễn biến tình hình cung cầu hàng hóa, giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn gửi Sở Công Thương, Sở Tài chính vào ngày 05 hàng tháng.

11. Doanh nghiệp tham gia Kế hoạch bình ổn thị trường:

- Xây dựng Kế hoạch sản xuất, kinh doanh mặt hàng tham gia bình ổn thị trường và điểm bán hàng bình ổn của từng địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất kết quả thực hiện tham gia Kế hoạch bình ổn thị trường và những thuận lợi, khó khăn trong quá trình tham gia Kế hoạch.

Căn cứ Kế hoạch bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020 các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng